TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06; CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CHUYỂN ĐỔI SỐ GẮN LIỀN VỚI ĐỀ ÁN 06 XÃ KỲ VĂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:329 /BC-TCTĐA06	*Kỳ Văn, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Triển khai, thực hiện đề án 06, cải cách TTHC, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 trong năm 2026

Kính gửi:
- TCTĐA06 tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PC06 tỉnh Hà Tĩnh.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến 2035 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Công văn số 5217/CAT-QLHC, ngày 16/11/2026 của Công an tỉnh Hà Tĩnh về việc báo cáo kết quả triển khai Đề án 06 trong năm 2026. Căn cứ Quyết định số 395/QĐ-UBND của UBND xã Kỳ Văn ngày 20/08/2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06. Tổ Công tác Đề án 06 (TCTĐA) xã Kỳ Văn báo cáo kết quả thực hiện trong năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

- Trong năm 2026 Tổ Công tác Đề án 06 xã tiếp tục bám sát các chỉ đạo của UBND tỉnh, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh về tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Đề án 06. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, ban, ngành cơ quan, đơn vị tập trung tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt các mục tiêu trong tháng theo Kế hoạch của UBND tỉnh, UBND xã đề ra, đặc biệt là danh mục 25 thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư của Cơ sở DLQG về dân cư với Cổng dịch vụ công quốc gia và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ giải quyết thủ tục hành chính. Góp ý dự thảo các văn bản liên quan đến thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP.

- Tham mưu ban hành Kế hoạch số số 117/KH-UBND ngày 29/07/2026 về việc thực hiện Chương trình Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 -2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn xã Kỳ Văn.

- *Kết quả hoạt động của Tổ công tác, các cơ quan tại xã:*

+ Thực hiện khai thác dữ liệu hoàn chỉnh trên phần mềm cử tri phục vụ lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa – Xã hội trong quá trình tạo lập danh sách cử tri, theo dõi di biến động của cử tri. Đảm bảo cung cấp danh sách chính xác, kịp thời về UBND xã niêm yết theo đúng quy định

+ Tham mưu ban hành Quyết định số 425/QĐ-UBND ngày 09/04/2026 về việc thành lập Tổ Công tác thực hiện các nhiệm vụ về thu nhận mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định được danh tính. Kế hoạch số 415/KH-UBND, ngày 10/04/2026 về mở đợt cao điểm triển khai thu nhận mẫu sinh phẩm ADN thân nhân liệt sĩ chưa xác định được thông tin. Tổ chức rà soát thông tin, thân nhân liệt sĩ chưa xác định được danh tính phục vụ lấy mẫu ADN, kèm theo viết phiếu đăng ký phục vụ lấy mẫu theo hướng dẫn của Công an tỉnh. Qua đó, công an xã đã phối hợp với Phòng văn hóa - xã hội rà soát danh sách 87 liệt sĩ và thân nhân liệt sĩ chưa xác định danh tính phục vụ lấy mẫu ADN. Đây là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, được Tổng bí thư Tô Lâm chỉ đạo sát sao, được Đảng và Nhà nước quan tâm giao phó.

+ Tham mưu ban hành Kế hoạch số 01/KH-TCT ngày 12/04/2026 về cao điểm thu nhận định danh điện tử cho công dân 6 – 14 tuổi, cơ quan, tổ chức trên địa bàn xã Kỳ Văn.

+ Công an xã đã ra quân thực hiện cao điểm hướng dẫn người dân tích hợp tài khoản ASXH và BHYT lên VNeID. Kết quả qua 5 ngày cao điểm tích hợp được hơn 750 tài khoản ASXH, nhằm nâng cao tỷ lệ thanh toán trực tuyến cho người dân.

+ Tham mưu ban hành Kế hoạch 134/KH-UBND ngày 19/08/2026 về triển khai thực hiện Nghị quyết 66.22/2026/NQ-CP.

+ Ban hành quyết định số 1835/QĐ-UBND ngày 13/08/3026 về triển khai chiến dịch 90 ngày đêm chuẩn hoá dữ liệu y tế, Công văn số 1114/UBND-VHXH ngày 13/08/2026 về triển khai chiến dịch 100 ngày đên cập nhật sổ sức khoẻ điện tử trên ứng dụng VneID.

+ Tiến hành rà soát, làm sạch dữ liệu đất đai theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/03/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường – Bộ Công an về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, Quyết định số 884/QĐ-UBND xã Kỳ Văn ngày 18/08/2026 về việc thành lập Tổ Công tác thực hiện lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Kỳ Văn. Tham mưu Kế hoạch 135/KH-UBND ngày 20/08/2026 về tăng cường rà soát dữ liệu đất đai phục vụ lập bản đồ địa chính. Tính đến ngày 09/09/2026, với nhiệm vụ được giao là làm sạch dữ liệu theo Phụ lục 1 đối khớp cơ sở dữ liệu

dân cư và cập nhật bổ sung thông tin chủ sử dụng đất vào cơ sở dữ liệu đất đai, Công an xã Kỳ Văn đã làm sạch được 3247/3247 dữ liệu, đạt tỉ lệ 100%.

+ Tham mưu Đảng uỷ xã Kỳ Văn ban hành công văn số 271-CV/ĐU ngày 11/11/2026 về việc đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân xác nhận, tích hợp giấy tờ trên VNeID.

+ Tham mưu triển khai "Lễ phát động ra quân thực hiện phát triển công dân số trên địa bàn xã Kỳ Văn" năm 2026.

+ Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, hướng dẫn người dân khai thác sử dụng phần mềm I-Hà Tĩnh trên địa bàn.

+ Triển khai chiến dịch "Mùa hè số cùng VNeID, hướng dẫn công dân số, đồng hành cùng nhân dân thực hiện Đề án 06" trên địa bàn xã Kỳ Văn. Huy động tối đa nguồn lực thanh niên trên địa bàn, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân trở thành công dân số.

+ Báo cáo kết quả tuyên truyền về Đề án 06: Trong năm 2026 tuyên truyền trực tiếp 2561 lượt với gần 6210 lượt người tham gia, tuyên truyền 78 bài viết qua trang Facebook Công an xã và Zalo kết nối bình yên 12 thôn về việc chuyển đổi số.

+ Kết quả công tác báo cáo tiến độ các nhiệm vụ được giao trên Phần mềm Theo dõi, giám sát Đề án 06: thường xuyên bám sát các nhiệm vụ trên trang Đề án 06 và thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng đúng thời hạn.

2. VỀ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ

2.1. Kết quả

- Tiến độ góp ý hoàn thiện văn bản pháp luật:

Chủ động triển khai hệ thống văn bản phục vụ Đề án 06 gắn với chuyển đổi số của các cấp trên và nghiên cứu góp ý hoàn thiện các văn bản pháp luật. Việc rà soát tập trung vào các quy định liên quan đến tái cấu trúc quy trình, cắt giảm thủ tục hành chính, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Kết quả ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ:

Thường xuyên đóng góp ý kiến vào các dự thảo tờ trình, dự thảo thông tư của Bộ Công an, triển khai thực hiện lấy ý kiến cán bộ, chiến sỹ, đảm bảo sự thống nhất, đồng tình cao trong tập thể.

- Kết quả rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản phục vụ ứng dụng CSDL quốc gia về dân cư và VNeID:

Việc điều chỉnh các quy định đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi trong xác thực điện tử, giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng phục vụ.

2.2. Nhận xét, đánh giá

a) Tồn tại, hạn chế trong triển khai các nhiệm vụ

- Cổng Dịch vụ công quốc gia thường xuyên gặp lỗi trong quá trình cập nhật phần mềm, khiến quá trình phục vụ nhân dân bị gián đoạn.

- Thanh toán trực tuyến hay gặp lỗi thanh toán do chưa đồng bộ được dữ liệu với ngân hàng VCB.

b) Các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

(1) Duy trì triển khai các giải pháp đảm bảo dữ liệu dân cư "đúng, đủ, sạch, sống". Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phối hợp triển khai các tiện ích, ứng dụng của thẻ Căn cước, DLDC, VneID.

(2) Tiếp tục huy động tối đa lực lượng phối hợp với Phòng Kinh tế - hạ tầng, Thuế khu vực 4 triển khai thu nhận hồ sơ cấp DDĐT cho cơ quan, tổ chức đảm bảo các doanh nghiệp có thể thực hiện 100% TTHC trên môi trường trực tuyến.

(3) Nghiên cứu, triển khai, tích hợp những loại giấy tờ đang quản lý, đẩy mạnh làm giàu dữ liệu, sẵn sàng mở rộng và tích hợp các tiện ích mới trên ứng dụng VneID.

(4) Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống CSDLQG về DC phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước về ANTT, đấu tranh phòng, chống tội phạm, công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo các cấp.

(5) Tiến hành kích hoạt tài khoản định danh mức độ 2 cho công dân trên toàn địa bản, phấn đấu kích hoạt 90% tài khoản định danh điện tử cho các công dân được cấp định danh mức độ 2.

(6) Rà soát các cơ quan, tổ chức *(có con dấu)*, doanh nghiệp chưa thu nhận định danh điện tử, yêu cầu đến trụ sở Công an cấp xã thu nhận hoặc hướng dẫn đăng ký cấp tài khoản trên ứng dụng VNeID.

(7) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công tác Đề án 06 cấp xã và tại các thôn. Phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

(8) Tăng cường phối hợp giữa Công an với các ban, ngành (Y tế, Tư pháp, Văn hóa, Lao động - Thương binh và Xã hội…) trong triển khai các nhiệm vụ liên quan.

(9) Chủ động rà soát, kiến nghị cấp trên tháo gỡ khó khăn về hạ tầng, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số.

(10) Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo, cập nhật đầy đủ tiến độ trên hệ thống theo dõi, giám sát Đề án 06 theo quy định.

3. VỀ CẢI CÁCH TTHC

3.1. Kết quả

a) Kết quả các chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2026

- Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC được giao quy định: hồ sơ đạt mục tiêu 100% chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến.

- Tỷ lệ thông tin, giấy tờ chỉ cung cấp một lần: Đạt 100% .

- Tỷ lệ TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính cấp tỉnh: Đạt 100%.

- Tỷ lệ TTHC liên quan doanh nghiệp được cung cấp trực tuyến: Đạt 100%.

b) Tiến độ nâng cấp hệ thống

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đã được nâng cấp, tuy nhiên vẫn đang trong quá trình hoàn thiện một số chức năng.

- Hoàn thành kết nối liên thông cấp tỉnh - xã đạt 100%.

- Trang thiết bị tại Trung tâm HCC xã cơ bản đáp ứng yêu cầu làm việc và phục vụ người dân, doanh nghiệp (*Hệ thống camera giám sát, Kiosk lấy số thứ tự tự động, hệ thống đường truyền internet đảm bảo, thông suốt*).

c) Kết quả giải quyết hồ sơ

- Số hồ sơ tiếp nhận thuộc Trung tâm HCCC từ 01/01/2026 đến 10/11/2026 là 3882; đã xử lý 3763 hồ sơ gồm: trước hạn 3348 hồ sơ; đúng hạn 368 hồ sơ, quá hạn 47 hồ sơ; đang xử lý 34, chờ bổ sung: 0 hồ sơ; hồ sơ trả lại/rút hồ sơ: 117 hồ sơ; Tỷ lệ trước và đúng hạn là: 98,75%; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến là 3879/3882 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99.9%; Hồ sơ được số hóa 3763/3763 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

- Số hồ sơ tiếp nhận thuộc Bộ phận Một cửa tại Công an xã hồ sơ; đã xử lý 476 hồ sơ; đúng hạn 476 hồ sơ; quá hạn 0 hồ sơ; tỷ lệ đúng hạn 100%; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến 476/476 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%. Trả lời 933 phiếu xác minh CT10 từ các địa phương trên cả nước; số phiếu trả lời đúng hạn 930, đạt tỷ lệ 100%; số phiếu quá hạn: 0.

e) Mức độ hài lòng: Đạt 100%.

f) Tích hợp giấy tờ trên VNeID và cắt giảm hồ sơ

Đã tích hợp 496 Giấy khai sinh; 9980 thuê bao di động; 2532 tài khoản thanh toán và tài khoản ASXH;

g) Triển khai tiện ích hệ thống

- Đã triển khai thanh toán trực tuyến.

- Tỷ lệ cán bộ được cấp tài khoản hệ thống: 100%

3.2. Nhận xét, đánh giá

3.2.1. Tồn tại, hạn chế

Hạ tầng công nghệ thông tin tại cấp xã chưa đồng bộ, nhất là chưa được trang bị đồng bộ máy đọc thẻ CC/CCCD, nhiều thông tin đã được cập nhật, thay đổi bổ sung so với thẻ CC cứng, mã QR trên thẻ CC dẫn đến cần các giấy xác nhận khác có liên quan.

3.2.2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Phấn đấu tỷ lệ dịch vụ công toàn trình luôn đạt 100% trong quý tới.

- Giữ tỷ lệ hồ sơ trực tuyến lên 100%.

- Đẩy mạnh tuyên truyền tích hợp các giấy tờ vào tài khoản VNeID, giảm giấy tờ thủ tục giấy.

- Giữ tỷ lệ thanh toán điện tử lên 100%.

4. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI

4.1. Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt

- UBND xã đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, phối hợp với ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân mở tài khoản ngân hàng, ví điện tử; lồng ghép trong các buổi sinh hoạt thôn. Tích hợp 3101 tài khoản ASXH, và tài khoản thanh toán.

- Trong thời gian qua, đơn vị đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn, đặc biệt trong các lĩnh vực thiết yếu như y tế, giáo dục, dịch vụ công. Góp phần minh bạch hóa các khoản thu, giảm tiếp xúc trực tiếp, tiết kiệm thời gian cho người dân từng bước hình thành thói quen thanh toán điện tử trong Nhân dân. Tuy nhiên, vẫn còn khó khăn do thói quen sử dụng tiền mặt.

4.2. Nhận xét, đánh giá

a) Tồn tại, hạn chế trong triển khai các nhiệm vụ

- Tỷ lệ người dân tham gia dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng định danh điện tử còn chưa cao; đặc biệt ở nhóm người cao tuổi.

- Hạ tầng công nghệ thông tin ở cơ sở còn thiếu, chưa đồng bộ; trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số còn hạn chế, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai.

b) Các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong triển khai Đề án 06, cải cách TTHC và chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử (VNeID), thanh toán không dùng tiền mặt; tập trung vào các nhóm đối tượng còn hạn chế.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận, ban ngành; phát huy vai trò của lực lượng Công an xã trong việc làm "nòng cốt" triển khai, khai thác dữ liệu dân cư.

- Tăng cường ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, CCCD và định danh điện tử trong giải quyết TTHC và phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng, nhân rộng các mô hình hiệu quả.

- Đề xuất cấp trên đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin; trang bị thiết bị phục vụ chuyển đổi số tại cơ sở.

5. VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG DÂN SỐ

5.1. Triển khai các công cụ số và tiện ích số cho người dân

a) Đánh giá của Công an xã trong năm 2026

Đến ngày 17/11/2026, toàn xã đã thu nhận 13.980 tài khoản, trong đó đã kích hoạt 13.473/13.875 đạt tỷ lệ 97,1%.

b) Kết quả tích hợp thông tin, giấy tờ trên VNeID

TT	Đơn vị	Số công dân thường trú	Loại thông tin/giấy tờ													
1	Xã Hương Binh	17418	GPLX	ĐKX	BHYT	BHXH	TK-ASXH	GKS	TBDD	VBCC	GCN-QSĐ	LLTP	TTHN	TKTT	SSK-ĐT	TTT
Tổng		17418	3886	1030	5887	1279	2532	496	9980	157	695	5085	3690			3568

5.2. Phổ cập kỹ năng số

Triển khai phong trào "Bình dân học vụ số", đến nay 100% học viên đã tham gia.

5.3. Cơ chế khuyến khích công dân tham gia trên môi trường số

- Thực hiện các chính sách đã ban hành (Thông tư số 29/2026 ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện DVC trên ứng dụng VneID).

- Giảm/miễn phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua VneiD đối với các công dân tích hợp đủ 5 loại giấy tờ theo Nghị định 66.22/2026/NĐ-CP về Phát triển công dân số.

5.4. Nhận xét, đánh giá

a) Tồn tại, hạn chế trong triển khai các nhiệm vụ

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai các nhiệm vụ còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn như sau:

- Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ, đường truyền chưa ổn định, ảnh hưởng đến việc khai thác các hệ thống dùng chung.

- Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành còn chậm, chưa đảm bảo thông suốt.

- Việc tích hợp các thông tin về GPLX, đăng ký xe lên tài khoản VNeID còn gặp nhiều khó khăn, Công an xã đã Hướng dẫn công dân tích hợp qua phần mềm VNeTraffic.

- Một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế về kỹ năng số, chưa khai thác hiệu quả các hệ thống.

b) Nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới

- Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo vận hành ổn định các hệ thống.

- Tiến hành tích hợp giấy tờ công dân lên các ứng dụng VNeID, VneTraffic, nhằm số hóa giấy tờ, thuận lợi trong việc sử dụng và quản lý.

- Tập trung rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu dân cư và dữ liệu chuyên ngành, đặc biệt là số hóa dữ liệu xe.

- Đảm bảo dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống", phục vụ hiệu quả giải quyết TTHC.

6. VỀ KẾT NỐI, CHIA SẺ, TẠO LẬP DỮ LIỆU

- Cơ quan Đảng uỷ có một thiết bị đầu cuối (máy mật) đảm bảo an ninh mạng nội bộ, thực hiện việc xác thực 2 lớp đối với 100% tài khoản trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử. Phối hợp triển khai kết nối hệ thống mạng truyền dữ liệu chuyên dùng tại cơ quan UBND xã.

Lắp đặt các camera an ninh trên các trục đường chính, điểm quan trọng và quản lý tập trung tại trụ sở Công an xã.

- Ủy ban mặt trận tổ quốc xã triển khai chuyển đổi số kịp thời, toàn diện, bảo đảm tính liên thông, đồng bộ với các cơ quan đảng, UBND, đáp ứng yêu cầu của tổ chức bộ máy vận hành thông suốt, liên thông, hiệu quả.

- Công an xã triển khai kết nối mạng nội bộ, mạng CSDLQG về dân cư cho hệ thống máy tính trong đơn vị. Đảm bảo các thiết bị được xác thực mật khẩu 2 lớp và không để xảy ra tình trạng mất an ninh, an toàn mạng.

7. VỀ NGUỒN NHÂN LỰC

Tham gia tập huấn trực tuyến triển khai các thủ tục hành chính của đảng trên môi trường điện tử do Văn phòng Trung ương tổ chức; Tập huấn sổ tay điện tử đảng viên, tập huấn triển khai, sử dụng sản phẩm mật mã phục vụ chuyển đổi số cho các ban Đảng, tập huấn nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách chuyển đổi số cấp xã…

Tổ chức tập huấn cho thành viên 12 Tổ chuyển đổi số cộng đồng, các đơn vị, cơ quan, trường học trên địa bàn tập huấn về hướng dẫn, giải đáp vướng mắc và đôn đốc thực hiện Nghị quyết 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/07/2026 về phát triển công dân số và Nghị định số 320/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử.

Tồn tại, hạn chế:

- Khối lượng công việc lớn trong khi số lượng cán bộ còn mỏng.

Phương hướng thời gian tới:

- Tiếp tục đào tạo, nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức.

- Kiện toàn, bổ sung nhân lực phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá hiệu quả làm việc gắn với trách nhiệm cá nhân.

8. VỀ TRIỂN KHAI CÁC MÔ HÌNH ĐIỂM CỦA ĐỀ ÁN 06

- Địa phương đã chủ động vận dụng linh hoạt các mô hình triển khai phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Thực hiện đồng bộ và có hiệu quả trong công tác giải quyết thủ tục hành chính.

Tồn tại, hạn chế:

- Một bộ phận người dân chưa quen với công nghệ số đặc biệt là người lớn tuổi.

- Hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế.

Phương hướng thời gian tới:

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các mô hình đã triển khai.

- Đẩy mạnh hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng VNeID và dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường tuyên truyền, đào tạo kỹ năng số cho người dân.

9. NHIỆM VỤ, PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2027

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành. Công an xã chủ động tham mưu UBND xã ban hành kế hoạch thực hiện Đề án 06 năm 2027, cụ thể hóa các chỉ tiêu được cấp trên giao. Phân công rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và thời hạn hoàn thành từng nhiệm vụ.

Nâng cao chất lượng dữ liệu dân cư. Công an xã phối hợp với bộ phận tư pháp, hộ tịch và các đơn vị liên quan thường xuyên rà soát, đối chiếu thông tin, kịp thời cập nhật các trường hợp khai sinh, khai tử, thay đổi nơi cư trú. Ưu tiên xác minh, xử lý các trường hợp sai lệch thông tin đang ảnh hưởng đến việc giải quyết hồ sơ hoặc chi trả chế độ cho người dân.

Nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến. Khai thác dữ liệu dân cư và tái sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa để giảm giấy tờ người dân phải nộp. Tập trung thực hiện hai nhóm thủ tục liên thông về khai sinh và khai tử, kịp thời xử lý hồ sơ chậm hoặc bị gián đoạn khi chuyển giữa các cơ quan.

Mở rộng việc sử dụng VNeID trong đời sống. Phối hợp với các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2, tích hợp giấy tờ và sử dụng VNeID để thực hiện dịch vụ công. Tổ chức hỗ trợ trực tiếp tại khu dân cư cho người cao tuổi, người khuyết tật và người gặp khó khăn khi sử dụng thiết bị số.

Ứng dụng dữ liệu dân cư trong thực hiện chính sách an sinh xã hội. Phối hợp rà soát, đối chiếu danh sách người hưởng trợ cấp, cập nhật kịp thời các

trường hợp thay đổi thông tin để chi trả đúng người, đúng chế độ. Hướng dẫn người hưởng có nhu cầu đăng ký nhận trợ cấp qua tài khoản.

Bảo đảm an toàn thông tin và kiểm tra kết quả thực hiện. Quản lý chặt chẽ tài khoản khai thác dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân, hướng dẫn người dân nhận biết thủ đoạn giả danh cán bộ hỗ trợ cài đặt VNeID. Định kỳ hằng quý, đánh giá kết quả qua tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và số trường hợp sai lệch dữ liệu còn tồn đọng.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06/CP trong năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới. Tổ Công tác Đề án 06 xã Kỳ Văn báo cáo Tổ công tác Đề án 06 tỉnh biết, theo dõi và cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Tổ CTĐA06 tỉnh (để báo cáo);
- Phòng PC06-CAT; (để báo cáo);
- Trưởng, phó BCĐ xã (để theo dõi);
- Thành viên TCTĐA06 xã (để theo dõi);
- Lưu: TCTĐA06, CA.

TỔ TRƯỞNG TỔ CÔNG TÁC

U.B.N.D XÃ KỲ VĂN THÀNH TĨNH

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Đức Thắng